



KIỂM TRA GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023

MÔN: SINH HỌC KHỐI: 11

Phần A. Tự luận

Thời gian làm bài: 25 phút (không kể thời gian phát đề).

Đề gồm 2 trang, 3 câu.

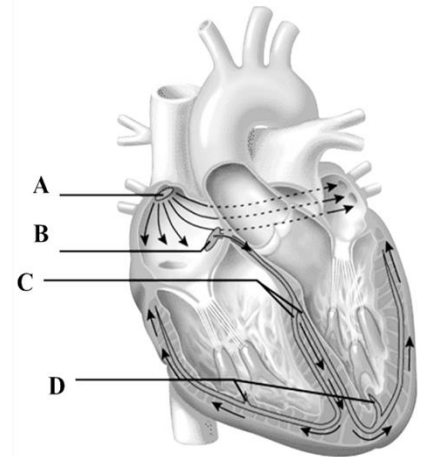
Câu 1: (1 điểm)

- Hãy kể tên 2 nhóm động vật có hình thức tiêu hóa ngoại bào. (0,5đ)
- Mô tả đặc điểm của bề mặt trao đổi khí quyết định hiệu quả trao đổi khí của động vật với môi trường (0,5đ)

Câu 2: (2,5 điểm)

- Hệ tuần hoàn có vai trò gì đối với động vật? (0,5đ)
- Tham khảo hình 1, hoàn thành đoạn nội dung về hoạt động của hệ dẫn truyền tim: (0,5đ)

“... (1) ... phát xung điện. Xung điện lan ra khắp... (2) ... làm tâm nhĩ co, sau đó lan đến nút nhĩ thất, đến ... (3) ... rồi theo ... (4)lan ra khắp cơ tâm thất làm tâm thất co.”

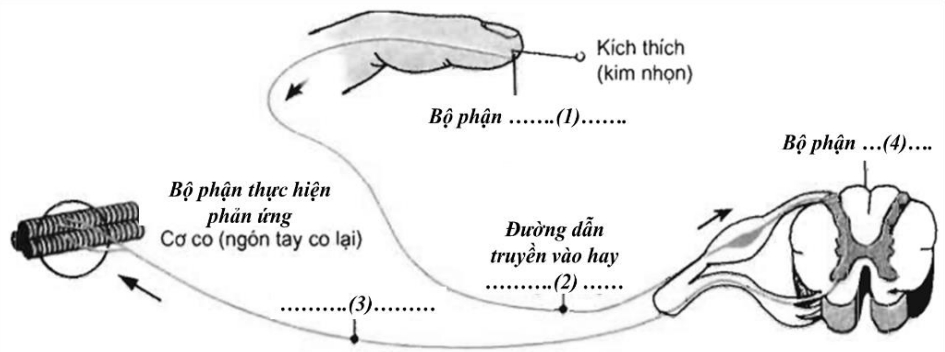


Hình 1. Hệ dẫn truyền tim

- Nhịp tim của một loài động vật là 25 nhịp/phút. Giả sử, thời gian nghỉ của tâm nhĩ là 2,1 giây, thời gian tâm thất co là 0,9 giây. Thời gian của chu kì tim và pha dẫn chung của loài động vật trên là bao nhiêu? (0,5đ)
- Sau khi ta vừa ăn nhiều đồ ngọt, gan hoạt động ra sao để điều hòa áp suất thẩm thấu máu?

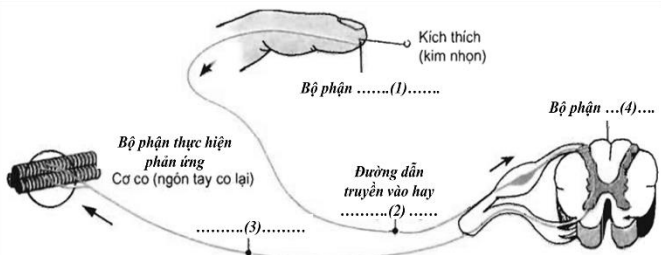
Câu 3: (1,5 điểm)

- Cho các kiểu vận động sau: (1) Lá cây trinh nữ cụp lại khi va chạm; (2) Ngọn cây mọc hướng về phía mặt trời; (3) Hoa mai nở khi nhiệt độ môi trường ấm lên. Đây là hình thức ứng động? (0,5đ)
- Phân biệt các kiểu ứng động và cơ chế vận động của các ví dụ ứng động ở câu a. (0,5đ)



Hình 2. Cung phản xạ

- Hoàn thành chú thích hình 2. (0,5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a) Hãy kể tên 2 nhóm động vật có hình thức tiêu hóa ngoại bào. (0,5đ) b) Mô tả đặc điểm của bề mặt trao đổi khí quyết định hiệu quả trao đổi khí của động vật với môi trường (0,5đ)	
a)	- Động vật có túi tiêu hóa; Động vật có ống tiêu hóa	0,5đ
b)	- Bề mặt trao đổi khí rộng; - Bề mặt trao đổi khí mỏng và ẩm ướt; - Bề mặt trao đổi trao đổi khí có nhiều mao mạch và máu có sắc tố hô hấp; - Có sự lưu thông khí. (2 ý 0,25đ)	0,5đ
2	a) Hệ tuần hoàn có vai trò gì đối với động vật? (0,5đ) b) Tham khảo hình 1, hoàn thành đoạn nội dung về hoạt động của hệ dẫn truyền tim: (0,5đ) “... (1) ... phát xung điện. Xung điện lan ra khắp... (2) ... làm tâm nhĩ co, sau đó lan đến nút nhĩ thất, đến ... (3) ... rồi theo ... (4) ... lan ra khắp cơ tâm thất làm tâm thất co.” c) Nhịp tim của một loài động vật là 25 nhịp/phút. Giả sử, thời gian nghỉ của tâm nhĩ là 2,1 giây, thời gian tâm thất co là 0,9 giây. Thời gian của chu kì tim và pha dẫn chung của loài động vật trên là bao nhiêu? (0,5đ) d) Sau khi ta vừa ăn nhiều đồ ngọt, gan hoạt động ra sao để điều hòa áp suất thẩm thấu máu?	
a)	giúp vận chuyển các chất từ bộ phận này đến bộ phận khác để đáp ứng cho các hoạt động sống của cơ thể.	0,5đ
b)	1. Nút xoang nhĩ; 2. Cơ tâm nhĩ; 3. Bó His; 4. Mạng Puockin (2 ý 0,25đ)	0,5đ
c)	- Chu kì tim: $60/25 = 2,4$ giây - Pha dẫn chung = $2,1 - 0,9 = 1,2$ giây	0,25đ 0,25đ
d)	- Ăn đồ ngọt khiến glucose trong máu tăng cao/ khiến áp suất thẩm thấu trong máu tăng/ từ đó kích thích tuyến tụy tiết ra insulin, /Gan tăng cường chuyển hóa glucose trong máu thành glycogen. (mỗi ý 0,25đ)	1đ
3	a) Cho các kiểu vận động sau: (1) Lá cây trinh nữ cuộn lại khi va chạm; (2) Ngọn cây mọc hướng về phía mặt trời; (3) Hoa mai nở khi nhiệt độ môi trường ấm lên. Đây là hình thức ứng động? (0,5đ) b) Phân biệt các kiểu ứng động và cơ chế vận động của các ví dụ ứng động ở câu a. (0,5đ) c) Hoàn thành chú thích hình 2. (0,5đ)	
a)	(1) và (3)	

b)	Cơ chế:		
		Ví dụ (3)	Ví dụ (1)
	Kiểu ứng động	Ứng động sinh trưởng	Ứng động không sinh trưởng
	Cơ chế vận động	các tế bào ở hai phía đối diện nhau của các cơ quan như phiến lá, cánh hoa...có tốc độ sinh trưởng khác nhau do tác động của các kích thích không định hướng từ tác nhân ngoại cảnh gây nên (ánh sáng, nhiệt độ,...).	không có sự phân chia và lớn lên của các tế bào trong cây mà là do biến đổi sức trương nước trong các tế bào và trong các cấu trúc chuyên hóa hoặc do sự lan truyền kích thích cơ học hay hóa chất gây ra.
c)	(1) Tiếp nhận kích thích; (2) Đường cảm giác; (3) Đường vận động/Đường dẫn truyền ra; (4) phân tích và tổng hợp thông tin		